TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số:53/2019/HS-ST
Ngày: 07/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Lê Việt H**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Anh Chi**

Bà Nguyễn Bích Liên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Hà Ngân** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 06 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/HSST ngày 02 tháng 05 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 05 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Phạm Văn Ng, sinh năm 1972; Nơi cư trú: thôn Phù M, xã Phù L, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn My(đã chết) và bà: Phạm Thị Sáu; Vợ: Phạm Thị Hảo; Có 03 con lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000; Theo danh chỉ bản số 45 lập ngày 09/12/2018 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 02 tiền án:

- Tại bản án số 399/HSST ngày 20/3/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tháng 7/1998 đã nộp án phí. Hiện bản án đã được xóa.

- Tại bản án số 77/HSST ngày 08/10/1999, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Tháng 10/2010 đã nộp án phí và hình phạt bổ sung. Hiện bản án đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 11/12/2018; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2/ Họ và tên: Phạm Văn T, sinh năm 1974; Nơi cư trú: thôn Phù M, xã Phù L, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc

tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn Ân(đã chết) và bà: Phạm Thị Gái; Vợ: Trịnh Thị Thơm; Có 02 con lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; Theo danh chỉ bản số 47 lập ngày 09/12/2018 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 01 tiền án:

- Tại bản án số 95/HSST ngày 15/8/2006, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cưỡng đoạt tài sản. Tháng 6/2007 đã nộp án phí. Hiện bản án đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 11/12/2018; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

3/ Họ và tên: Phạm Văn H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn Phù M, xã Phù L, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn Thảo và bà: Phạm Thị Hiệu; Vợ: Bùi Thị Thu Hà; Có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; Theo danh chỉ bản số 108 lập ngày 28/01/2019 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 01 tiền án:

- Tại bản án số 166/HSST ngày 29/10/2014, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 10 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Tháng 4,5/ 2015 đã nộp án phí và hình phạt bổ sung. Hiện bản án đã được xóa.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

4/ Họ và tên: Phạm Văn H1, sinh năm 1978; Nơi cư trú: thôn Phù M, xã Phù L, huyện S, thành phố H; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn Hợp và bà: Phạm Thị T; Vợ: Đỗ Thị Kim Dung; Có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; Theo danh chỉ bản số 46 lập ngày 09/12/2018 tại Công an huyện Sóc Sơn thì bị cáo có 01 tiền án:

- Tại bản án số 77/HSST ngày 21/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 08 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 26/6/2017 đã nộp án phí. Ngày 21/10/2018 đã chấp hành xong. Hiện bản án chưa được xóa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 11/12/2018; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30 phút ngày 07/12/2018, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân, tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn phối hợp với Công an xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội phát hiện bắt quả tang tại quán bia Chính Liên thuộc thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội có các đối tượng đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với hình thức đánh sâm gồm: Phạm Văn Ng, sinh năm 1972; Phạm Văn T, sinh năm 1974; Phạm Văn H1, sinh năm 1978; đều trú tại thôn Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Thu giữ số tiền là 19.800.000đ; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 17h30 ngày 07/12/2018, tại quán bia Chính Liên có địa chỉ Phố Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Phạm Văn Ng, Phạm Văn H1, Phạm Văn T (có lý lịch nêu trên) rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức

chơi sâm, bộ bài tú lơ khơ 52 quân do T nhờ chị Liên chủ quán bia mua hộ. Mức tiền chơi các đối tượng quy định là 20.000đ/lá, bao sâm là 400.000đ, cháy là 300.000đ. Đến khoảng 18h30, có thêm Phạm Văn H, sinh năm 1985 trú tại Phù Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đến quán và tham gia đánh bạc. H chơi bạc được khoảng 3 - 4 ván thì ra về. Sau đó, anh Phạm Văn Trình, (sinh năm 1975, trú tại Phố Mã, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) đến quán ngồi xem không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 20h30 phút cùng ngày, Công an huyện Sóc Sơn bắt quả tang các đối tượng Ng, H1 và T đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với hình thức chơi sâm. Thu giữ tại bàn bạc số tiền là 4.800.000đ; thu trên người Ng số tiền là 14.000.000đ; thu trên người T số tiền là 1.000.000đ; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa. Cơ quan công an đã lập biên bản phạm tội quả tang và đưa về trụ sở để giải quyết.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận về số tiền mang đi sử dụng để đánh bạc như sau:

- Phạm Văn Ng khai: Khi tham gia đánh bạc sử dụng số tiền 600.000đ vào mục đích để đánh bạc. Khi cơ quan công an bắt quả tang đang thắng được 1.000.000đ để dưới bàn bạc. Đối với số tiền 14.000.000đ thu trên người bị cáo Ng khai không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Phạm Văn H1 khai: Khi tham gia đánh bạc có 2.500.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi cơ quan công an bắt quả tang đang thua số tiền 900.000đ. Số tiền còn lại khi công an bắt để toàn bộ dưới chiếu trước mặt.

- Phạm Văn T khai: Khi tham gia đánh bạc có 1.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi cơ quan công an bắt quả tang đang thắng 400.000đ.

- Phạm Văn H không thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc của mình. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của các bị can và nhân chứng đều khẳng định H tham gia đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số:48/CT– VKS ngày 24/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Phạm Văn Ng cùng đồng phạm về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà ngày hôm nay các bị cáo đều nhận thấy hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, đã khai nhận hành vi của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức án nhẹ nhất cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cùng nhân thân của các bị cáo, đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: - Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS cho các bị cáo; (Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H1 và Phạm Văn Ng. Thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cho H1; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H và Phạm Văn T.) Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: + Phạm Văn Ng mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Đánh bạc" Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 11/12/2018.

+ Phạm Văn H1 mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Đánh bạc" Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 11/12/2018.

+ Phạm Văn T: mức án từ 08 đến 10 tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho H1 án treo thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Phạm Văn H: mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho H1 án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ số tiền 19.800.000 đồng. Tịch thu tiêu huỷ 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và người liên quan không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Khoảng 19h30 phút ngày 07/12/2018, tại quán bia Chính Liên ở thôn Phù M, xã Phù L, huyện S, thành phố H. Phạm Văn Ng, Phạm Văn T, Phạm Văn H1 và Phạm Văn H có hành vi Đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi sâm. Trong khi các đối tượng đang sát phạt nhau thì bị Cơ quan Công an phát hiện kiểm tra bắt quả tang người cùng tang vật. Tại hiện trường thu giữ tổng số tiền là 19.800.000đ *(Mười chín triệu T trăm nghìn đồng).* Số tiền thu trên chiếu bạc là 4.800.000đ thu trên người của Ng số tiền 14.000.000đ) thu trên người của T số tiền 1.000.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận về số tiền mang đi sử dụng để đánh bạc như sau:

- Phạm Văn Ng khai: Khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 600.000đ sử dụng để đánh bạc. Khi cơ quan công an bắt quả tang đang thắng được 1.000.000đ để dưới bàn bạc. Đối với số tiền 14.000.000đ thu trên người bị can Ng khai không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Phạm Văn H1 khai: Khi tham gia đánh bạc có 2.500.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi cơ quan công an bắt quả tang đang thua số tiền 900.000đ. Số tiền còn lại khi công an bắt để toàn bộ dưới chiếu trước mặt.

- Phạm Văn T khai: Khi tham gia đánh bạc có 1.000.000đ sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Khi cơ quan công an bắt quả tang đang thắng 400.000đ.

- Phạm Văn H khai nhận chỉ tham gia chơi hai ván, do không có tiền nên H bỏ về không tham gia chơi.

Việc bị cáo Ng chỉ thừa nhận sử dụng số tiền 600.000đ để đánh bạc, không nhận số tiền bị thu giữ trong người 14.000.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Bị cáo H1 tại phiên Tòa chỉ thừa nhận sử dụng số tiền 1.500.000đ sử dụng vào mục đích đánh bạc, không thừa nhận số tiền thu giữ trên người 1.000.000đ vào mục đích đánh

bạc. Hội đồng xét xử căn cứ Biên bản phạm tội quả tang, Biên bản ghi lời khai ban đầu, cùng bản kiểm điểm của các bị cáo và mức độ sát phạt của các bị cáo đến khi cơ quan Công an phát hiện bắt giữ, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa cho thấy có đủ cơ sở xác định số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của bị cáo H1 là 2.500.000đ; của bị cáo Ng là 14.600.000đ.

Do đó có đủ căn cứ khẳng định các bị cáo sử dụng số tiền 19.800.000đ vào mục đích đánh bạc. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến kinh tế của gia đình các bị cáo mà còn làm cho tình hình trị an xã hội ở địa phương thêm phức tạp.Việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt cần xét đến tính chất vụ án, cùng nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Xét tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, các bị cáo đều là những con bạc tham gia đánh bạc nên giữ vai trò ngang nhau, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào số tiền cũng như nhân thân của các bị cáo tham gia đánh bạc khi quyết định hình phạt.

Về nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều xuất thân từ thành phần lao động, đã nhận ra sai phạm của mình. Các bị cáo Phạm Văn Ng, Phạm Văn H, Phạm Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Văn H1 lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại Điều 52 bộ luật hình sự.

- Bị cáo Phạm Văn T mặc dù nhân thân đã có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/HSST ngày 15/8/2006, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Cưỡng đoạt tài sản, đã được xóa án tích.

- Bị cáo Phạm Văn H về nhân thân đã có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 166/HSST ngày 29/10/2014, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 10 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong, bản án đã được xóa.

Bị cáo T và H quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, loại tội bị cáo phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hai bị cáo là lao động chính trong gia đình, các con đang tuổi ăn học, bản thân bị cáo đã nhận ra sai phạm do vậy thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, nên có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho H1 án treo cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo Phạm Văn Ng về nhân thân có 02 tiền án:

+ Tại bản án số 399/HSST ngày 20/3/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tháng 7/1998 đã nộp án phí. Hiện bản án đã được xóa.

+ Tại bản án số 77/HSST ngày 08/10/1999, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc. Tháng 10/2010 đã nộp án phí và hình phạt bổ sung. Hiện bản án đã được xóa.

- Đối với bị cáo Phạm Văn H1 về nhân thân đã có 01 tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 77/HSST ngày 21/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 08 tháng tù nhưng cho H1 án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 26/6/2017 đã nộp án phí. Ngày 21/10/2018 đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Hội đồng xét xử thấy đối với bị cáo H1 và Ng quá trình điều tra và tại phiên tòa mặc dù đã nhận ra sai phạm nhưng có thái độ khai báo còn quanh co, chưa thành khẩn, không nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố. Do vậy HĐXX xét thấy bị cáo Phạm Văn Ng và Phạm Văn H1 đều là những người đã có tiền án thể hiện nhân thân xấu, có số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc nhiều, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn. Buộc hai bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam một thời hạn nhất định, có như vậy mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra Công an Huyện Sóc Sơn đã xác minh hoàn cảnh kinh tế của gia đình các bị cáo thì đều làm nông nghiệp và lao động tự do thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về vật chứng: Cơ quan công an huyện Sóc Sơn chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn số tiền:19.800.000đ là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công. Đối với 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa là công cụ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với hành vi của Nguyễn Thị Liên: Kết quả điều tra cho thấy khi T nhờ chị Liên (chủ quán) mua cho bộ bài tú lơ khơ, T không nói cho chị Liên biết mục đích để đánh bạc ăn tiền, hơn nữa khi các đối tượng ngồi đánh bạc tại quán bia của mình, chị Liên cũng không có mặt tại quán, không biết các đối tượng sử dụng để đánh bạc ăn tiền nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với hành vi của Phạm Văn Trình có mặt tại chiếu bạc nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Căn cứ vào**: - Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS cho các bị cáo;(Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H1 và Phạm Văn Ng. Thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cho H1; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H và Phạm Văn T.)

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: + **Phạm Văn Ng** 12(mười hai) tháng tù về tội "Đánh bạc" Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 11/12/2018.

+ **Phạm Văn H1** 08(T) tháng tù về tội "Đánh bạc" Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 08/12/2018 đến ngày 11/12/2018.

+ **Phạm Văn T**: 08 (T) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho H1 án treo thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ **Phạm Văn H** 06(Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho H1 án treo thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Trong thời gian thử thách, người được H1 án treo cố ý vi phạm Ng vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được H1 án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho H1 án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

- Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ số tiền 19.800.000đ. Tịch thu tiêu huỷ 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa. (Tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Sóc Sơn;
- Công an H.Sóc Sơn;
- THA DS H.Sóc Sơn;
- Các đ- ơng sự;
-L- u HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lê Việt Hùng